

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2023

1 THÔNG TIN CHUNG

1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên đăng ký tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

Tên đăng ký tiếng Anh:

VINACONTROL GROUP CORPORATION

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số 0100107772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 1/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/11/2021

Vốn điều lệ:

104.999.550.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

295.636.692.294 đồng (tính đến 31/12/2023)

Trụ sở chính:

Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 024.39439105; 024.39436011; 024.39433840

Fax: 024.39433844

Website: www.vinacontrol.com.vn

Mã cổ phiếu: VNC



1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

a. 60 năm xây dựng và phát triển

Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra Quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ Thương nghiệp (kiêm Sở Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập Công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.

Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra Quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách Sở Giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại ra Quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất Công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra Quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và Quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển Công ty Giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol (Vinacontrol).

Ngày 23/5/2011: Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol.

b. Niêm yết

Ngày 21/12/2006: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận niêm yết với:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã cổ phiếu: VNC
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu.

Ngày 1/10/2007: Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (theo Quyết định số 186/UBCK-GCN ngày 1/10/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước), ngày 13/5/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Tháng 7/2013: Công ty phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng.

Tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn tính đến 31/12/2023 là 10.499.556 cổ phiếu.

1.3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

a. Ngành nghề kinh doanh

- Giám định thương mại: Giám định quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, ký mã hiệu đối với mọi loại hàng hóa; Giám sát hàng hóa trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; Thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; Giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước;

- Giám định/chứng nhận/thử nghiệm theo yêu cầu để cung cấp chứng từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hóa; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hóa; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường; các dịch vụ phục vụ thông quan;

- Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu;

- Chứng nhận sản phẩm;

- Các dịch vụ có liên quan: Xông hơi khử trùng, thẩm định giá, giám định không phá hủy, kiểm tra kết cấu hàn các công trình, kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường, kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan, kiểm đếm, niêm phong cặp chì, dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng;

- Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hóa; Tư vấn và thẩm định môi trường;

- Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;

- Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thủy; Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; và

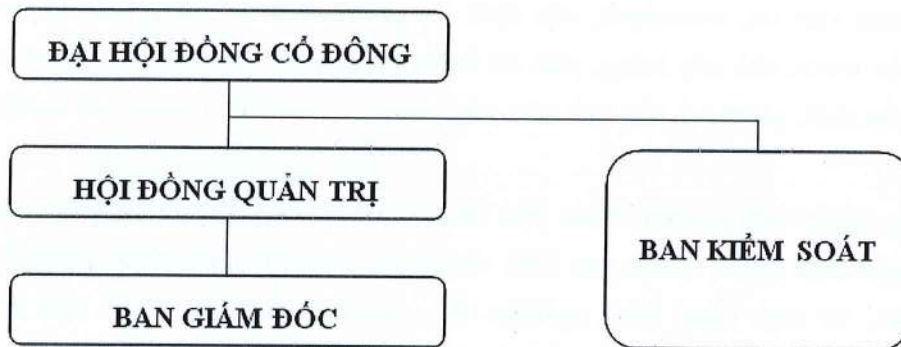
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có Trụ sở chính đặt tại số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; có các chi nhánh tại các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh; các chi nhánh cấp 2, trạm, văn phòng đại diện tại: Lào Cai, Thanh Hóa, Móng Cái, Cửa Ông, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quy Nhơn, Vũng Tàu, Cần Thơ ...

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

a. Mô hình quản trị

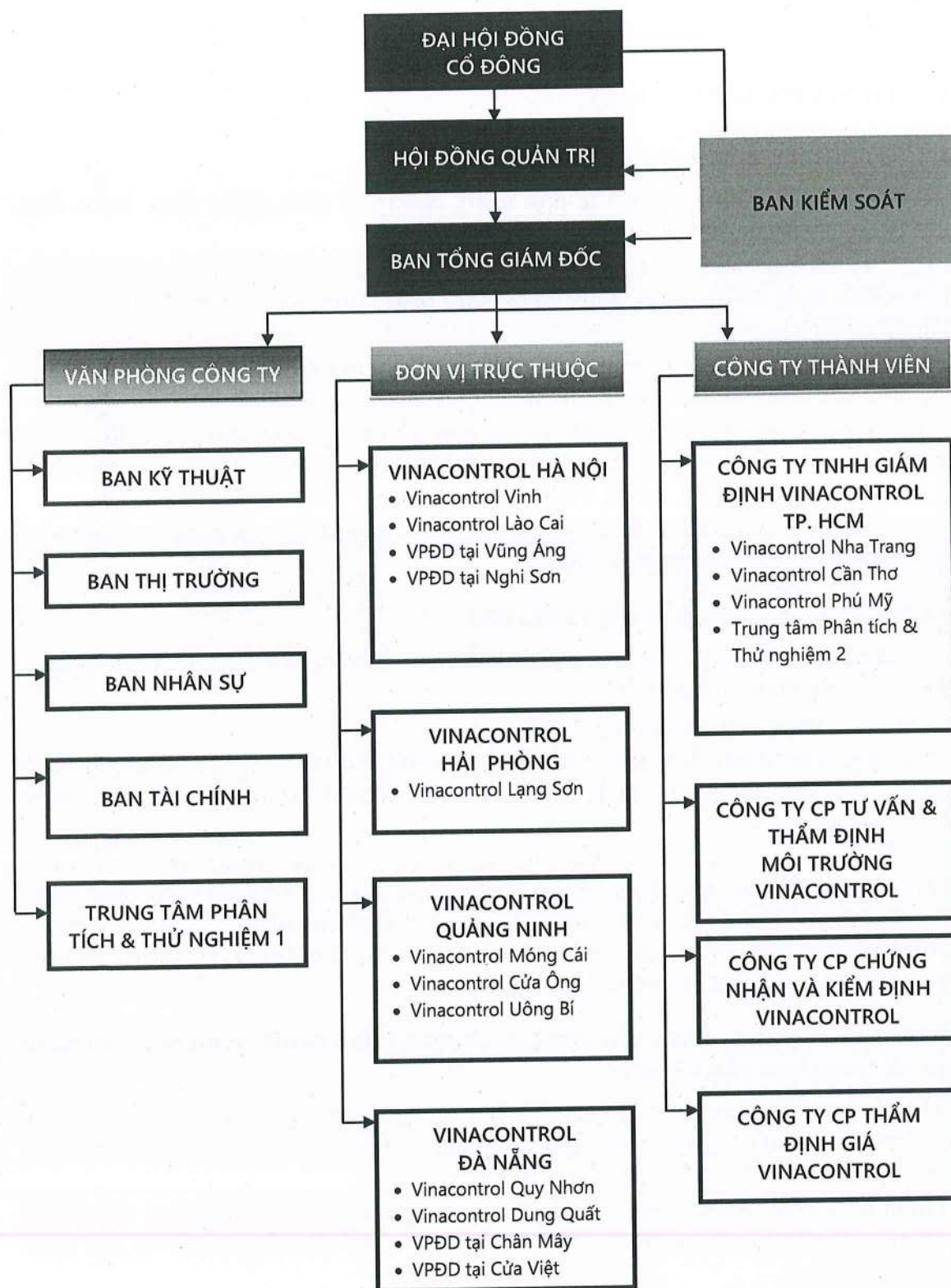


- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu cử, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc.

b. Các công ty con, công ty liên kết

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KINH DOANH	TỶ LỆ VỐN GÓP
1.	Công ty TNHH Giám định Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh	80 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh	Giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hun trùng, thẩm định giá...	100%
2.	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tư vấn và thẩm định môi trường	51%
3.	Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol	41 Nguyễn Thượng Hiền, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chứng nhận và kiểm định sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng	51%
4.	Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá...	35%

c. Cơ cấu bộ máy quản lý



1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu phát triển của Công ty

- + Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những tổ chức giám định, kiểm định, chứng nhận và thẩm định hàng đầu Việt Nam.
- + Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty trên các chỉ tiêu: Doanh thu tăng trưởng 2-3%/năm, tỷ lệ cổ tức tối thiểu từ 12%/năm, tổng lượng khách hàng phục vụ trong năm tăng 5%.
- + Ưu tiên đầu tư các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước, dịch vụ đánh giá sự phù hợp trên cơ sở giữ vững mảng dịch vụ cốt lõi (dịch vụ giám định truyền thống).
- + Xây dựng Công ty vững mạnh về bộ máy tổ chức, nâng cao trình độ chuyên nghiệp về quản lý tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ thông qua xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.
- + Phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Đa dạng hóa dịch vụ: chú trọng phát triển các dịch vụ mới, các dịch vụ quản lý nhà nước, các dịch vụ trọn gói.
- + Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ.
- + Hợp tác, liên danh, liên kết: Tìm kiếm các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm... để hợp tác đầu tư những lĩnh vực/thị trường Vinacontrol còn hạn chế và chưa vươn tới được.
- + Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, không ngừng đào tạo/đào tạo lại tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm; bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, đoàn kết, gắn bó, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- + Hỗ trợ các Cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- + Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

1.6. CÁC RỦI RO

- Do đặc thù dịch vụ của Công ty nên hoạt động xuất nhập khẩu có tác động sâu rộng tới hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Việc cấm xuất hay nhập một số mặt hàng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu của Công ty.
- Các thay đổi trong chính sách QLNN đối với các mặt hàng nhập khẩu liên quan đến dịch vụ chứng nhận chất lượng tác động lớn đến doanh thu của Công ty.

2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Xem phần 3.1

2.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông MAI TIẾN DŨNG - ỦY VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 18/11/1964
Quê quán : Nga Sơn, Thanh Hóa
Thường trú : Căn hộ 2703, Khối A Tổ hợp chung cư cao tầng và dịch vụ N04, Khu đô thị Đông Nam Đường Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

3/1988 – 8/1994 : Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và Giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK
9/1994 – 12/1995 : Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
1/1996 – 6/2003 : Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH Công ty Giám định hàng hóa XNK
7/2003 – 5/2005 : Phó Giám đốc Công ty Giám định hàng hóa XNK
1/6/2005 – nay : Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinacontrol
Từ 11/2013 : thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol.
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (đến 31/12/2023) : 22.933 cổ phiếu (0,218%) – cá nhân sở hữu : 1.575.000 cổ phiếu (15%) – đại diện phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC

2. Ông PHAN VĂN HÙNG - ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 26/10/1965
Quê quán : Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Thường trú : Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

6/1990 – 1/1991 : Cán bộ Ban Kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
2/1991 – 3/1992 : Cán bộ Công ty Khai thác ILMENI xuất khẩu
4/1992 – 3/1993 : Cán bộ Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
4/1993 – 7/1995 : Phó GD Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
8/1995 – 6/1996 : Giám đốc Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
7/1996 – 5/2005 : Trạm trưởng Trạm Giám định hàng hóa XNK Nghệ An
6/2005 – 8/2007 : Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Giám định Vinacontrol Vinh
9/2007 – 9/2009 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
10/2009 – nay : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc Kỹ thuật
Từ 5/2013 : thôi Giám đốc Kỹ thuật
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (đến 31/12/2023) : 10.960 cổ phiếu (0,1%)

3. Ông BẠCH KHÁNH NHỰT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 19/8/1967
Quê quán : Đồng Tháp
Thường trú : 32/23/6 Đường 23, Khu phố 4, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

2/1995 – 5/2005 : Giám định viên Phòng Giám định 4, Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
6/2005 – 12/2006 : Phó Trưởng phòng Phòng Giám định 4, Vinacontrol HCM
1/2007 – 2/2010 : Trưởng phòng Phòng Giám định 4, Vinacontrol HCM
3/2010 – 5/2017 : Phó Giám đốc/Trưởng phòng Phòng Giám định 4, Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
6/2017 – 8/2022 : Tổng Giám đốc, Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
9/2022 – 31/3/2023 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol, Chủ tịch HĐQT Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
1/4/2023 : thôi Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (đến 31/3/2023) : 1.000 cổ phiếu (0,01%)

4. Ông LƯU NGỌC HIỀN – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Sinh ngày : 14/2/1962
Quê quán : Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
Thường trú : Số 403, Nhà 34T, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

5/1987 – 3/1997 : Chuyên viên Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
4/1997 – 12/2004 : Phó trưởng phòng Hành chính Kế toán - Vinacontrol Hà Nội
1/2005 – 1/2008 : Trưởng phòng Hành chính Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
2/2008 – nay : Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (đến 31/12/2023) : 42.520 cổ phiếu (0,405%)

b. Những thay đổi trong Ban Điều hành:

Ông Bạch Khánh Nhựt: thôi Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol từ ngày 01/4/2023.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên: 911 người (đến hết tháng 12/2023)
Trong đó: Lao động không xác định thời hạn: 659 người
Lao động xác định thời hạn: 245 người
Lao động thời vụ: 07 người;
Thử việc: 0 người

d. Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Công ty luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Tập đoàn thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.
- Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Tập đoàn luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.
- Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, chính xác và công minh, góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác.

2.3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm đều được thực hiện đúng theo các Quy chế của Hội đồng quản trị và các quy định của Điều lệ hoạt động Công ty.

a. Các khoản đầu tư lớn

Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 18 tỷ đồng bằng vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,68 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	2,85 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	3,76 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,56 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	3,62 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	6,76 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol:

+ Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2023 là 1.530.000.000 đồng

+ Công ty được thành lập năm 2008

+ Kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu: 8.601.271.772 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 1.816.985 đồng

- Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol:

+ Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2023 là 2.550.000 đồng

+ Công ty được thành lập năm 2010

+ Kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu: 65.069.566.383 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 3.009.55.979 đồng

- Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol

+ Công ty thành lập từ Quý 4/2015

+ Vinacontrol góp vốn là: 1.050.000.000 đồng

+ Kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu: 13.609.858.456 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 274.160.343 đồng

- Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh

+ Kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu: 316.614.764.622 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 21.779.918.065 đồng

2.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Xem phần 3.1

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Xem phần 3.2

2.5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 10.499.955 CP
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.499.556 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 399 CP (CP loại 2 – CK chuyển nhượng có điều kiện).

b. Cơ cấu cổ đông

Tính tới thời điểm 21/7/2023 (Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền biểu quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

Xem trang sau

	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
TỔNG SỐ	795	10.499.955	100,00%
Trong đó			
Cổ đông VN	767	10.282.469	97,93%
Cổ đông nước ngoài	28	217.087	2,07%
Trong đó			
Cổ đông cá nhân	776	3.756.703	35,78%
Cổ đông tổ chức	19	6.742.853	64,22%
Trong đó			
Cổ đông nhà nước	1	3.150.000	30,00%
Cổ đông khác	794	7.349.556	70,00%
Trong đó: cổ đông lớn			
Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước		3.150.000	30%
Công ty CP Chứng khoán ASEAN		1.254.666	11,95%
Công ty TNHH DOHA Đầu tư		1.960.500	18,67%

(Ghi chú: theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán – số V97/2023-VNC/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 21/7/2023)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

2.6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 30,23 tỷ đồng

- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

b. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

c. Tiêu thụ nước

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

e. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động: 911 người (đến 31/12/2023).
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Xem phần 2.2, mục d
- Hoạt động đào tạo người lao động:

Với một Công ty luôn xem chất lượng là hàng đầu, con người là nhân tố quan trọng nhất quyết định sự thành công của Công ty thì công tác đào tạo cũng luôn được coi trọng. Hàng năm, các Đơn vị liên tục tổ chức các lớp đào tạo, đa dạng về loại hình, phong phú về hình thức nhằm mục đích nâng cao năng lực của CBNV, từ đó tăng hiệu suất lao động. Hệ thống tài liệu hướng dẫn liên quan tới công tác đào tạo cũng rất phong phú và đầy đủ: Quy chế đào tạo, quy trình đào tạo, hướng dẫn công việc về việc lập và triển khai các lớp đào tạo...

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Các chương trình hiến máu của Liên đoàn Lao động quận và Hiệp hội phát triển nguồn nhân lực Logistics Việt Nam phát động;
- Công đoàn Vinacontrol Đà Nẵng tổ chức hoạt động từ thiện hỗ trợ cho các cháu bé cơ nhỡ được chùa Quang Châu cứu mang với tổng chi phí là 20.000.000 đồng.
- Công đoàn Vinacontrol Quảng Ninh ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em tại TP. Hạ Long; Hỗ trợ tặng quà các giáo viên đi nhận nhiệm vụ dạy học tại các vùng khó khăn trên địa bàn thành phố năm 2022.
- Công đoàn Vinacontrol Hải Phòng tham gia Quỹ "Mái ấm công đoàn" và hỗ trợ người già có hoàn cảnh neo đơn với số tiền là 12.000.000 đồng.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình kinh tế – xã hội Việt Nam năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

Năm 2023, Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol đạt mức tăng trưởng cao với doanh thu về cung cấp dịch vụ vượt mốc 700 tỷ đồng, đạt 708,95 tỷ đồng, tăng 11,56% so với cùng kỳ năm trước. Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 37,71 tỷ đồng, bằng 100,27% so với năm 2022 (theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023).

*Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh của Vinacontrol
trên Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã kiểm toán năm 2023*

STT	Chỉ tiêu	2023 (đồng) Đã kiểm toán	2022 (đồng) Đã kiểm toán	2023/2022 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	420.595.917.361	358.801.746.496	117,22%
2.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (hợp nhất)	708.952.704.413	635.511.560.967	111,56%
3.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (tổng hợp)	365.103.659.932	326.606.006.132	111,79%
4.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (hợp nhất)	46.432.663.868	48.496.280.324	95,74%
5.	Lợi nhuận khác	911.099.352	(707.265.453)	
6.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (hợp nhất)	47.343.763.220	47.789.014.871	99,07%
7.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (tổng hợp)	41.357.018.445	41.087.363.050	100,66%
8.	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	37.712.676.836	37.611.162.860	100,27%
9.	Lợi nhuận sau thuế (tổng hợp)	36.795.330.569	36.502.821.845	100,80%

- Trong số 69 nhóm mặt hàng/dịch vụ được thống kê toàn Tập đoàn, có 36 nhóm mặt hàng tăng và 33 nhóm mặt hàng giảm doanh thu so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu dịch vụ đối với nhóm mặt hàng trọng điểm tiếp tục có biến động mạnh, đồng thời xuất hiện thêm một số mặt hàng mới mang lại doanh thu tích cực cho Vinacontrol. Đứng đầu về tỷ lệ tăng trưởng là mặt hàng Gạo, tăng 54,22% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân là nhiều quốc gia trên thế giới tăng nhập khẩu gạo từ Việt Nam do khủng hoảng lương thực toàn cầu. Tiếp theo là mặt hàng Điều, mặt hàng Than và mặt hàng Phế liệu với tỷ lệ tăng trưởng lần lượt là 29,66%, 24,85% và 23,33%.

- Năm 2023, doanh thu nhóm dịch vụ phục vụ QLNN đạt 118,29 tỷ đồng, tăng 22,84% so với cùng kỳ năm trước và đóng góp 18,27% vào tổng doanh thu của Công ty mẹ. Mặt hàng Máy móc thiết bị đã qua sử dụng và Phế liệu có sự tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm 2022. Dịch vụ Kiểm định trang thiết bị y tế có sự chuẩn bị từ trước và gia nhập thị trường sớm đã giúp Vinacontrol khai thác được nhiều khách hàng lớn trong lĩnh vực này, góp phần mang lại doanh thu ổn định cho Tập đoàn.

- Về công tác đấu thầu, số lượng gói thầu tham gia và trúng thầu đều tăng mạnh so với năm 2022, lần lượt tăng 32,69% và 32,26%. Trong năm 2023, Vinacontrol trúng 41 dự án/gói thầu với trị giá 86,67 tỷ đồng, đạt 193% so với kế hoạch và bằng 163% so với cùng kỳ năm trước. Một số khách hàng/dự án mới được phát triển như Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2 (giám định chất lượng than), Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (giám định than, dầu, đá vôi và kiểm kê kho than), Công ty Trường Thịnh – Mekong (giám định cát nhập khẩu)... Đặc biệt, dịch vụ mới là kiểm định trang thiết bị y tế của Vinacontrol đã phủ sóng mạnh đến các cơ sở y tế tuyến Trung ương, địa phương. Tổng cộng, đã có 75 Bệnh viện/Cơ sở y tế được Vinacontrol triển khai dịch vụ kiểm định trang thiết bị y tế, đạt trị giá 3,11 tỷ đồng.

- Năm 2023, mảng dịch vụ theo ủy thác nước ngoài tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm 2022, tăng 8,06%. Vinacontrol đã thực hiện 03 dự án cùng một số yêu cầu lẻ từ khách hàng, tổ chức giám định nước ngoài khác. Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, tổng doanh thu ủy thác của khách hàng nước ngoài trong năm đạt 34,69 tỷ đồng.

- *Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2023:*

+ *Vinacontrol Hà Nội:* Dịch vụ kiểm định trang thiết bị y tế và giám định máy móc thiết bị tại nước ngoài (Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản...) được đưa vào khai thác từ năm 2022 đã đem lại nguồn doanh thu khá quan trọng cho Vinacontrol Hà Nội, trong đó dịch vụ kiểm định thiết bị y tế cho các bệnh viện và cơ sở y tế đạt hơn 3 tỷ đồng, tăng 64% so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu từ hoạt động chủ lực của Vinacontrol Hà Nội là giám định máy móc thiết bị đã qua sử dụng đạt 16,65 tỷ đồng, chiếm 24% tổng doanh thu toàn Chi nhánh. Năm 2023, Vinacontrol Hà Nội đạt doanh thu 69,28 tỷ đồng, bằng 103,9% so với năm 2022.

+ *Vinacontrol Hải Phòng:* Kết thúc năm tài chính 2023, doanh thu Vinacontrol Hải Phòng đạt 70,74 tỷ đồng, bằng 116,5% năm 2022. Dịch vụ chứng nhận và kiểm tra nhà nước tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn của Đơn vị với 68,82% yêu cầu và 48,36% doanh thu.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Trong số 10 mặt hàng chủ lực của Vinacontrol Quảng Ninh có 7 mặt hàng tăng và 3 mặt hàng giảm. Trong đó, dịch vụ giám định Máy móc thiết bị tăng cao do Đơn vị đẩy mạnh hoạt động hợp tác bán chéo dịch vụ và khai thác được thêm một số Hợp đồng giám định máy móc thiết bị nhập vào ngành than. Dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị, đạt 26,23 tỷ đồng. Tổng doanh thu Đơn vị năm 2023 đạt 61,55 tỷ đồng, bằng 115,7% so với năm 2022.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Năm 2023, thị phần giám định mặt hàng dăm gỗ của Chi nhánh tiếp tục được mở rộng khi có thêm các khách hàng mới bên cạnh những khách hàng truyền thống. Dịch vụ giám định than nhập khẩu từ Lào có sự tăng trưởng ấn tượng trong năm 2023, chiếm gần 12% tổng doanh thu Đơn vị. Mặt hàng tiềm năng viên nén gỗ tiếp tục đà tăng trưởng với tỷ lệ bằng 135% so với năm 2022. Dự báo đây sẽ là mặt hàng đem lại mức doanh thu ổn định và tăng trưởng trong thời gian tới. Năm 2023, Vinacontrol Đà Nẵng đạt 109,39 tỷ đồng doanh thu, bằng 109,1% so với năm 2022.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Là Đơn vị có thị trường lớn nhất cả nước nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt và quyết liệt từ các tổ chức giám định, chứng nhận, thử nghiệm trong và ngoài nước, Vinacontrol Hồ Chí Minh luôn nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng đồng thời liên tục nghiên cứu, phát triển dịch vụ mới. Năm 2023, doanh thu Vinacontrol Hồ Chí Minh vượt mốc 300 tỷ, đạt 316,61 tỷ đồng, bằng 110,5% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol (Vinacontrol CE)*: Năm 2023, doanh thu Vinacontrol CE đạt 65,07 tỷ đồng, bằng 108,7% so với năm 2022. Trong đó dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm và kiểm định an toàn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Đơn vị.

+ *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol (Vinacontrol VIECA)*: Năm 2023, doanh thu của Vinacontrol VIECA đạt 8,6 tỷ đồng, bằng 175,5% so với năm 2022. Nguyên nhân của việc tăng trưởng mạnh do các Hợp đồng được Công ty ký từ trước dịch Covid bắt đầu được thực hiện, đem lại nguồn doanh thu cho Công ty.

- Năm 2023, Vinacontrol dự kiến tạm ứng cổ tức là 15%.

3.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.13	2.47	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2.08	2.40	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	29.71	22.89	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	42.27	29.68	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	91.77	94.73	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.69	1.77	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	5.32	5.92	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	12.76	13.59	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	8.97	10.48	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6.55	7.63	%	MS30/MS10

b. Tình hình tài chính

- *Tình hình tài sản:*

Doanh thu thuần năm 2023 của Vinacontrol đạt 708,95 tỷ đồng, tăng 11,56% so với năm 2022. Tổng tài sản 420,59 tỷ đồng, bằng 117,22% so với năm 2022. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng

tài sản (ROA) lần lượt là 12,76% và 8,97%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó.

- Tình hình nợ phải trả, phải thu:

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động và thuế nộp Nhà nước.

Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

3.3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH VÀ QUẢN LÝ CỦA VINACONTROL NĂM 2023:

Năm 2023, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

a. Công tác bộ máy tổ chức, quản trị nhân sự:

- Hoàn thành thủ tục giải thể Chi nhánh Lạng Sơn, điều chuyển nhà cửa/tài sản về Văn phòng và giao nhân sự thuộc Vinacontrol Hải Phòng quản lý.

- Kiện toàn hệ thống quản trị nội bộ: Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến quy chế lương cho phù hợp thực tế; Phối hợp cùng Vinacontrol Hồ Chí Minh dự thảo Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Xây dựng Quy chế đánh giá cán bộ quản lý; Ban hành Nội quy Lao động sửa đổi năm 2023.

- Hoàn thiện công tác quản lý đội ngũ nhân sự chủ chốt của Vinacontrol.

- Thực hiện số hóa trên phần mềm quản trị công việc 1Office; Hệ thống cơ cấu tổ chức/hệ thống chức danh, các quy trình công việc liên quan đến tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự và hành chính.

b. Phát triển thị trường:

- Thị trường trong nước:

+ Tập đoàn và các Đơn vị duy trì, đẩy mạnh xây dựng mối quan hệ với các cơ quan quản lý, các hiệp hội ngành hàng. Vai trò của Vinacontrol trong các hiệp hội được ghi nhận rõ nét, tạo nhiều cơ hội quảng bá, kết nối và hợp tác kinh doanh. Số lượng khách hàng Vinacontrol phục vụ tăng 14,78% so với năm 2022.

+ Các dịch vụ, mặt hàng mới như chứng nhận hợp quy thức ăn thủy sản, chứng nhận dầu nhớt, chứng nhận VietGAP và kiểm định trang thiết bị y tế ghi nhận mức doanh thu tăng trưởng ấn tượng, bằng 122,84% so với cùng kỳ năm trước.

- Thị trường quốc tế và hợp tác với khách hàng, đối tác nước ngoài:

+ Doanh thu từ thị trường nước ngoài năm 2023 tăng 8,06% so với năm 2022, đạt 34,69 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu từ hoạt động giám định theo ủy thác của KSO SCISI Indonesia bằng 109,58% so với cùng kỳ năm trước.

+ Vinacontrol đang triển khai nghiên cứu phát triển cộng tác viên, văn phòng đại diện tại các thị trường Trung Quốc, Anh Quốc và Bồ biển Ngà. Tuy chưa chính thức có văn phòng ngoài lãnh thổ Việt Nam nhưng Vinacontrol đã nhận được các yêu cầu và cử giám định viên sang thực hiện giám định tại các nước xuất khẩu như đánh giá quá trình sản xuất và kiểm tra chất lượng sản phẩm tại Trung Quốc, giám định máy móc thiết bị đã qua sử dụng tại Nhật, Hàn Quốc... Đồng thời, Tập đoàn đang tiếp cận và tư vấn cho các nhà xuất khẩu dăm gỗ về phương án giám định tại cảng dỡ để đảm bảo quyền lợi của người bán tại Việt Nam.

c. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT5 và PT7. Trong năm 2023, Vinacontrol mở rộng nhiều dịch vụ: chứng nhận hợp quy thức ăn thủy sản, chứng nhận dầu nhờn, chứng nhận VietGAP và kiểm định trang thiết bị y tế. Trong đó dịch vụ kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật cho trang thiết bị y tế đã đem lại doanh thu khả quan cho toàn Tập đoàn. Dịch vụ tư vấn lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính đã ghi nhận một số thành công bước đầu, cho thấy việc luôn nghiên cứu phát triển dịch vụ mới là hướng đi đúng đắn, mang lại nguồn doanh thu ổn định cho Vinacontrol.

d. Nâng cao năng lực, mở rộng thị trường dịch vụ thử nghiệm:

Năm 2023, Vinacontrol đã có sự quan tâm đầu tư mạnh mẽ đối với các dự án đầu tư máy móc thiết bị nhằm tăng cường hàm lượng kỹ thuật công nghệ trong dịch vụ. Trong đó, các phòng thí nghiệm không chỉ được quan tâm thúc đẩy đầu tư củng cố năng lực và chất lượng dịch vụ mà còn khởi động nhiều dự án hợp tác tìm kiếm nguồn lực từ bên ngoài. Căn cứ thực tế thị trường và trên cơ sở đánh giá hiệu quả đầu tư, các Đơn vị tập trung đầu tư trọng tâm để đảm bảo duy trì các lĩnh vực đã có nền tảng. Việc ứng dụng công nghệ trong quản lý nguồn lực, tự động hóa quy trình làm việc tiếp tục được đầu tư bổ sung và nâng cấp.

đ. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo các Quy chế của Hội đồng quản trị và quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2023:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,68 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	2,85 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	3,76 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,56 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	3,62 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	6,76 tỷ đồng

3.4. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

Năm 2024, Vinacontrol tập trung vào xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ sau:

a. Nhiệm vụ chung:

- Đầu tư cho chuyển đổi số: Tích hợp và đẩy mạnh áp dụng công nghệ kỹ thuật số vào hoạt động của Tập đoàn, tận dụng các công nghệ để thay đổi căn bản cách thức vận hành, mô hình kinh doanh và cung cấp các giá trị mới cho khách hàng, cũng như tăng tốc các hoạt động kinh doanh.

- Đầu tư vào hoạt động nghiên cứu và phát triển làm nền tảng cho hoạt động kinh doanh của Vinacontrol trong các năm tới.

b. Công tác thị trường:

Công tác thị trường trong năm 2024 tập trung vào các nhiệm vụ chính:

- Tăng trưởng doanh thu kinh doanh dịch vụ năm 2024 tăng 3% so với cùng kỳ năm trước, thông qua các giải pháp:

+ Tiếp tục phát triển khách hàng/ thị trường thông qua hoạt động đấu thầu. Tham gia đấu thầu các dự án/gói thầu phù hợp với năng lực của Vinacontrol.

+ Đầu tư phát triển trọng điểm vào các loại hình dịch vụ/mặt hàng truyền thống đang có thế mạnh. Phát triển các dịch vụ thay thế, dịch vụ bổ sung và dịch vụ gia tăng để tạo thành các gói dịch vụ hoàn thiện cho khách hàng.

+ Cập nhật những xu hướng của những mặt hàng mới có khả năng thay thế cho những mặt hàng hiện có trên thị trường hoặc các mặt hàng sắp được nhập khẩu về Việt Nam để đầu tư đón đầu. Phát triển các loại dịch vụ cho các mặt hàng đang thuận theo xu hướng chuyển đổi xanh.

+ Triển khai đề án cải tiến công tác truyền thông đã được phê duyệt tại Hội nghị Tổng kết công tác 2023 và Triển khai nhiệm vụ 2024. Tăng cường hoạt động truyền thông quảng bá cả về số lượng và chất lượng. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch truyền thông quảng bá chung với quy mô toàn Tập đoàn.

- Áp dụng phần mềm trong quản trị khách hàng: Xu hướng hiện nay là dữ liệu lớn, đa dạng dữ liệu và dữ liệu cần phải được thu thập, xử lý và phân tích để có thể hiểu rõ. Trong đó dữ liệu về khách hàng, mối quan hệ giữa khách hàng và doanh nghiệp là đặc biệt cần được ưu tiên số hóa và khai thác.

c. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng; Tuân thủ và hướng dẫn thực hiện theo các quy trình quản lý, các quy trình/phương pháp và các văn bản pháp quy của cơ quan quản lý Nhà nước.

+ Phối hợp với các Đơn vị nghiên cứu, phát triển các dịch vụ mới.

+ Xây dựng hệ thống theo tiêu chuẩn ISO 14065-1: Tổ chức thẩm định và kiểm

định khí nhà kính.

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Đẩy mạnh hoạt động marketing dịch vụ phòng thí nghiệm.

+ Tối ưu quản lý/quản trị: Tiết kiệm chi phí; Nghiên cứu thường xuyên nhu cầu khách hàng và phát triển thêm dịch vụ mới; Nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, chuẩn bị sẵn các phụ tùng thay thế, vật tư tiêu hao nhằm đảm bảo hoạt động được liên tục.

d. Quản trị nhân sự:

- Hoàn thiện Quy chế trả lương mới nhằm phân loại, đánh giá chính xác hiệu quả thực hiện công việc của từng cá nhân, từ đó thu hút, duy trì, phát triển đội ngũ lao động nòng cốt của Tập đoàn.

- Kiện toàn hệ thống pháp lý về việc xử lý kỷ luật cán bộ và tranh chấp lao động phát sinh.

- Hỗ trợ các Đơn vị trong công tác quản lý kỹ thuật viên giám định và kiểm soát nhân công thuê ngoài.

đ. Quản lý hoạt động tài chính, kế toán:

Năm 2024, công tác tài chính kế toán cần tập trung thực hiện những nội dung sau:

+ Quản lý vốn các Đơn vị để bảo toàn và phát triển, sử dụng vốn có hiệu quả.

+ Tăng cường rà soát, kiểm tra công nợ tại các Đơn vị và toàn Tập đoàn để đảm bảo việc thu hồi công nợ được thực hiện thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ xấu để có phương án kịp thời, tránh rủi ro.

+ Kiểm soát chi phí tại các Đơn vị của Vinacontrol và Vinacontrol góp vốn.

3.5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: Không

3.6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

Trong bối cảnh nền kinh tế khởi sắc, hoạt động của Vinacontrol đã gặp nhiều thuận lợi vì các hoạt động của Công ty phụ thuộc rất lớn vào hoạt động XNK. Các giá trị thực dần được tôn trọng. Chất lượng, an toàn hàng hóa sản phẩm ngày càng được Nhà nước và người dân quan tâm. Công tác giám định, chứng nhận, kiểm tra an toàn, chất lượng ngày càng được coi trọng nên các loại hình dịch vụ của Vinacontrol có nhiều cơ hội phát triển.

Tuy nhiên, hoạt động của Vinacontrol đã vấp phải những rào cản rất lớn từ những chính sách của cơ quan Quản lý Nhà nước, nhiều Bộ/ngành chậm ban hành các văn bản quy định liên quan đến yêu cầu chuyên ngành (Bộ Y tế) dẫn đến một số dịch vụ tiềm năng của Vinacontrol cũng bị chững lại so với dự kiến. Sự cạnh tranh gay gắt đến từ các tổ chức giám định tư nhân/quốc tế, các đơn vị trực thuộc Bộ ngành và các Chi cục kiểm định hải quan khu vực. Áp lực cạnh tranh quyết liệt giá phí, chiêu trò của nhiều tổ chức giám định, đặc biệt là với các dự án đấu thầu công khai. Tuy nhiên, với nỗ lực vượt khó, sáng tạo, tận dụng cơ hội, các Đơn vị Vinacontrol đã nghiên cứu triển khai và tiếp cận được nhiều lĩnh vực mới tiềm năng như chứng nhận Nông nghiệp hữu cơ, kiểm định trang thiết bị Y tế, giám định, thử nghiệm viên nén gỗ XK, chứng nhận quản lý rừng bền vững...

Kết thúc năm 2023, toàn Tập đoàn đã hoàn thành vượt mức kế hoạch tiếp tục đánh dấu một năm thành công của Tập đoàn Vinacontrol trên chặng đường phát triển 66 năm của mình.

Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản:

- Tổng doanh thu trên BCTC hợp nhất đạt 712.969.057.839 đồng (đạt 111,40% so với kế hoạch, bằng 111,71% so với năm 2022);
- Tổng doanh thu trên BCTC tổng hợp đạt 385.831.369.673 đồng (bằng 111,00% so với 2022);
- Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất đạt 37.712.676.836 đồng (đạt 99,77% so với kế hoạch, bằng 100,27% so năm 2022);
- Lợi nhuận sau thuế trên BCTC tổng hợp đạt 36.795.330.569 đồng (bằng 100,80% so với 2022);
- Cổ tức dự kiến năm 2023 là 15% /vốn điều lệ.

Để hoàn thành được các nhiệm vụ kinh doanh được giao trên, HĐQT và Ban điều hành đã luôn kiên trì theo đuổi định hướng nâng cao chất lượng dịch vụ giữ vững các mảng dịch vụ truyền thống. Đồng thời tập trung đầu tư nguồn lực đặc biệt là đầu tư trang thiết bị phân tích thử nghiệm nâng cao năng lực kỹ thuật tại các Đơn vị phục vụ cho hoạt động giám định/chứng nhận chung, các dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật cao và theo yêu cầu của cơ quan Quản lý Nhà nước. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, Công ty vẫn giữ vững tốc độ tăng trưởng và đạt được những thành tích nổi bật về mọi mặt, đáp ứng tốt các yêu cầu của nhiều Bộ, ngành trong dịch vụ giám định/chứng nhận phục vụ các cơ quan quản lý Nhà nước.

Thương hiệu Vinacontrol tiếp tục được khẳng định tại thị trường trong nước và quốc tế, trở thành thương hiệu có uy tín đối với các đối tác, cơ quan Quản lý Nhà nước, các khách hàng trong và ngoài nước. Vinacontrol đã vinh dự đứng trong Bảng xếp hạng PROFIT500 – Top 500 Doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam từ 2018.

b. Công tác lao động, tiền lương, chế độ và chính sách

- Công ty luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Công ty thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- Năm 2023, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến vào công tác quản lý và thực hiện công việc: Bộ quy chế quản lý nội bộ theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023, cùng với các Quy định về chuyên môn các hướng dẫn công việc liên quan (hướng dẫn tuyển dụng, ký HĐLĐ; công tác tự đào tạo; quản lý giám định viên; Thi và công nhận chức danh chuyên môn nghiệp vụ) tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, nội dung ngày càng hoàn thiện cùng với các quy định/hướng dẫn cụ thể đã phát huy hiệu quả công tác chuyên môn và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ/giám định viên hoàn thành tốt công việc..

- Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

- Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, chính xác và công minh, góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác.

c. Hoạt động của các tổ chức Đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội

- Các chương trình hiến máu của Liên đoàn Lao động quận và Hiệp hội phát triển nguồn nhân lực Logistics Việt Nam phát động;

- Công đoàn Vinacontrol Đà Nẵng tổ chức hoạt động từ thiện hỗ trợ cho các cháu

bé cơ nhỡ được chùa Quang Châu cru mang với tổng chi phí là 20.000.000 đồng.

- Công đoàn Vinacontrol Quảng Ninh ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em tại TP. Hạ Long; Hỗ trợ tặng quà các giáo viên đi nhận nhiệm vụ dạy học tại các vùng khó khăn trên địa bàn thành phố năm 2022.

- Công đoàn Vinacontrol Hải Phòng tham gia Quỹ “Mái ấm công đoàn” và hỗ trợ người già có hoàn cảnh neo đơn với số tiền là 12.000.000 đồng.

4.2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa lãnh đạo các đơn vị trong Công ty, các trưởng Ban/Phòng để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục, cũng như các định hướng và quyết định kịp thời.

Năm 2023 nền kinh tế tiếp tục phải chịu tác động nặng nề sau đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, những thay đổi trong chính sách của cơ quan Quản lý Nhà nước đối với một số mặt hàng một số mặt hàng/lĩnh vực giám định/chứng nhận và sự cạnh tranh quyết liệt của các tổ chức giám định đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Tuy vậy, với chủ trương “thích ứng an toàn, hiệu quả và phục hồi phát triển”, sự chỉ đạo đúng đắn kịp thời của ban lãnh đạo và sự cố gắng của toàn thể cán bộ nhân viên Vinacontrol, Tập đoàn đã vượt qua khó khăn và thách thức để vượt chỉ tiêu đã đề ra.

4.3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

4.3.1. Định hướng đầu tư và phát triển

- Đầu tư sâu vào các loại hình dịch vụ/mặt hàng truyền thống đang có thế mạnh. Phát triển các dịch vụ thay thế, dịch vụ bổ sung, dịch vụ gia tăng để tạo thành các gói dịch vụ hoàn chỉnh cho khách hàng.

- Đầu tư vào năng lực kỹ thuật/trang thiết bị phân tích thử nghiệm một số lĩnh vực/mặt hàng trọng điểm, đang là thế mạnh và còn có xu hướng phát triển trong tương lai như than nhập khẩu, viên nén gỗ XK, gạo, nông sản, thủy sản, thực phẩm, sản phẩm nội thất gỗ).

- Đầu tư vào năng lực của phòng thí nghiệm, đóng gói, thương mại hóa dịch vụ từ các năng lực đã phát triển được; chia sẻ mở rộng phạm vi các đơn vị trong Tập

đoàn có thể cùng khai thác và làm cơ sở cho các dịch vụ giám định, chứng nhận, kiểm định, dịch vụ nghiên cứu và phát triển (dịch vụ phòng sạch; kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị; tư vấn xây dựng phòng thí nghiệm; kiểm tra hiệu suất năng lượng đối với các mặt hàng thiết bị ; dầu nhớt, lốp ô tô; máy tính điện thoại...)

- Phát triển các loại hình dịch vụ chứng nhận sản phẩm, chứng nhận hệ thống quản lý, kiểm định an toàn, kiểm định chất lượng để tạo thành gói dịch vụ hoàn chỉnh và tận dụng nguồn khách hàng sẵn có.

- Nghiên cứu, cập nhật những xu hướng mới của những mặt hàng mới có khả năng thay thế cho những mặt hàng hiện có trên thị trường hoặc các mặt hàng dự kiến sẽ nhập khẩu vào Việt Nam để đầu tư đón đầu

- Tiếp tục tập trung nguồn lực đăng ký pháp nhân Tập đoàn về một số lĩnh vực kiểm tra Nhà nước liên quan Phân tích thử nghiệm, hoạt động giám định chất lượng nhằm nâng cao năng lực chung toàn Tập đoàn.

4.3.2. Định hướng truyền thông, quảng bá, khai thác, hợp tác

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đến Khách hàng để quảng bá thương hiệu Vinacontrol. Nghiên cứu thành lập văn phòng đại diện tại khu vực trong và ngoài nước.

- Tăng cường các nguồn lực & công tác kết nối/liên kết với các Tổng Công ty/Tập đoàn lớn/các Bộ ban ngành Quản lý Nhà nước nhằm khai thác có hiệu quả các Dự án lớn, phát triển/đăng ký chỉ định pháp nhân Tập đoàn/đơn vị các dịch vụ/loại hình mặt hàng mới.

- Bám sát các quy định của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm có kế hoạch chuẩn bị nguồn lực cũng như phát triển dịch vụ và thị trường mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, khai thác nguồn khách hàng nước ngoài.

- Tiếp tục phát triển khách hàng/thị trường thông qua hoạt động đấu thầu.

- Tìm kiếm cơ hội và tham gia các dự án nghiên cứu cùng các trường đại học, các tổ chức phi lợi nhuận, hiệp hội, cơ quan quản lý để quảng bá, phát triển dịch vụ, nâng cao vị thế của Vinacontrol.

4.3.3. Định hướng công tác điều hành và quản trị doanh nghiệp

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy gọn nhẹ, sử dụng nguồn nhân lực hiệu quả, nhằm tạo điều kiện thực sự cho các đơn vị chủ động trong kinh doanh, tăng cường công tác kiểm soát, phối kết hợp và hỗ trợ chặt chẽ giữa Công ty mẹ và các Đơn vị

thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn Công ty. Tạo ra bước ngoặt trong cách quản lý của công ty trên con đường định hướng phát triển thành Tập đoàn mạnh.

- Thống nhất các quy trình cung cấp dịch vụ/đồng nhất giá phí thực hiện tại các đơn vị trong Vinacontrol sẽ tạo ra sự tin cậy, thuận tiện và cung cấp chất lượng dịch vụ chuyên nghiệp đến khách hàng.
- Phát huy sức mạnh tổng thể thông qua việc hợp tác chia sẻ năng lực giữa các đơn vị tạo nhiều cơ hội về doanh thu, thị trường cho nhiều đơn vị.
- Tăng cường hợp tác nội bộ, nghiên cứu cung cấp cho khách hàng dịch vụ trọn gói giám định/phân tích/thẩm định/chứng nhận & tư vấn trọn gói và phát triển dịch vụ mới có liên quan đến mảng dịch vụ cốt lõi của Vinacontrol.
- Triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tiến tới số hóa toàn bộ quy trình quản lý công tác chuyên môn trong toàn Vinacontrol. Làm nền tảng và sức bật cho mọi hoạt động kinh doanh của Vinacontrol.
- Hoàn thiện Hệ thống Quy chế Quản trị nội bộ cho phù hợp theo tình hình mới và đặc thù Vinacontrol. Triển khai áp dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin vào công tác quản trị nội bộ.
- Phối hợp cùng Ban kiểm soát tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông đảm bảo độ an toàn về mặt tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.
- Bảo toàn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tăng cường công tác về quản trị tài chính, tái cấu trúc nguồn vốn hoạt động để phục vụ cho mục tiêu/định hướng phát triển của Công ty. Xây dựng/kiểm soát Ngân sách hàng năm, trích lập quỹ dự phòng, giảm thiểu công nợ, thắt chặt kiểm soát chi phí.
- Chú trọng công tác thi đua khen thưởng, tiếp tục duy trì và phát triển văn hóa Vinacontrol một cách sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên toàn Công ty, là nền tảng của phát triển và thành công.
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quyền, lợi ích của người lao động trong Công ty.

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các Công ty khác
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	423.520	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	0	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Không thành lập các Tiểu ban

c. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã có những hoạch định, quyết định thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và đưa ra các chỉ đạo ứng phó kịp thời với các thay đổi đến từ quản lý Nhà nước và biến động của môi trường ngành.

Hội đồng quản trị có 5 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 02 ủy viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng, ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, Ông Phan Văn Hùng, Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc) và 02 ủy viên là cổ đông lớn của Công ty trong đó có 01 đại diện của SCIC và 01 cổ đông bên ngoài giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	9/9	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	9/9	100%	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	9/9	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	9/9	100%	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	9/9	100%	

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị công ty họp 09 phiên họp và đưa ra các Nghị quyết/Quyết định, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	22/NQ-HĐQT	06/02/2023	Thông báo kết quả kinh doanh 2022, định hướng hoạt động 2023, giao kế hoạch nội bộ 2023 và công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên
2	54/HĐQT-QĐ	06/3/2023	Chốt thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023
3	75/QĐ-HĐQT	31/3/2023	Thôi Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Bạch Khánh Nhựt
4	100/NQ-HĐQT	15/5/2023	Tạm ứng cổ tức năm 2022
5	103/NQ-HĐQT	22/5/2023	Tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Thông nhất không tiếp tục triệu tập họp ĐHĐCĐ năm 2023
6	108/QĐ-HĐQT	26/5/2023	Tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
7	109/QĐ-HĐQT	26/5/2023	Ký Hợp đồng với Kế toán trưởng Công ty
8	110/QĐ-HĐQT	26/5/2023	Tái bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
9	176/NQ-HĐQT	10/7/2023	Thông nhất chốt danh sách cổ đông và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10	203/ĐHĐCĐ-NQ	14/8/2023	Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính và bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

e. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

STT	Thành viên HĐQT
1	Ông Bùi Duy Chính
2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Phan Văn Hùng

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

5.2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Danh sách BKS	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết (đến 31/12/2023)
1- Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	0
2- Thành viên: Ông Nguyễn Quốc Minh	0
3- Thành viên: Ông Nguyễn Trung Hiếu	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tiến hành họp 04 lần với sự tham gia đầy đủ các thành viên, trước thời gian tham gia các kỳ họp định kỳ của Hội đồng quản trị, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp, đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại Đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; ghi nhận tình hình hoạt động của các đơn vị và tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023.
- BKS tham dự họp tổng kết công tác năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS dù ở phân tán, nhưng vẫn duy trì thường xuyên, kịp thời việc trao đổi thông tin; một trong số ba thành viên đang giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên của Công ty, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị các vấn đề về điều hành và giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐQT, các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty ban hành. BKS được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ do cổ đông giao cho.

5.3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

a. Thù lao năm 2023

- Hội đồng quản trị: 480.000.000 VNĐ

- Ban Kiểm soát: 204.000.000 VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2023
Hội đồng quản trị			
1	Bùi Duy Chính	Chủ tịch	96.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	96.000.000
3	Phan Văn Hùng	Thành viên	96.000.000
4	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên	96.000.000
5	Dương Thanh Huyền	Thành viên	96.000.000
	TỔNG CỘNG		480.000.000
Ban Kiểm Soát			
1	Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS	84.000.000
2	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên	60.000.000
3	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	60.000.000
	TỔNG CỘNG		204.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn thực hiện đúng/đầy đủ các quy định trong Quy chế Quản trị Công ty (được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các văn bản hướng dẫn và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị Công ty phù hợp với điều kiện Việt Nam và thực tế doanh nghiệp).

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Năm 2023, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán Báo cáo Tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và có ý kiến:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

6.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty (www.vinacontrol.com.vn) từ ngày 20/3/2024.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Mai Liên Dũng